

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 23/04/2000

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Tập 3

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay, chúng ta bắt đầu thảo luận kinh Thập Thiên Nghiệp Đạo, trong bộ kinh điển này cũng có thể giải thích được rất nhiều vấn đề của chúng ta, như ở đây có một câu hỏi: “*Tôn giáo hòa hợp là một việc thù thắng lớn, nếu chúng ta cũng đi nghe kinh điển của tôn giáo khác thì có trái ngược với nhất môn thâm nhập hay không?*” Giáo đích thực có tà, có chánh, cần phải phân biệt rõ ràng, thế nhưng đối với người có trình độ sâu thì kiến giải của họ sẽ có khác biệt, những người này chân thật đạt được không bị cảnh giới bên ngoài nhiễu loạn, cho nên tà chánh sẽ không còn. Hiện tại chúng ta là phàm phu thì sẽ bị hoàn cảnh bên ngoài ảnh hưởng, thế nên cần phải phân biệt rõ tà chánh, phải xa tà, thân chánh, đây là tùy thuận căn cơ mà nói.

Mời mọi người xem kinh Thập Thiên Nghiệp Đạo, phía trước có “thượng dụ” của hoàng đế Ung Chính, chúng ta cùng xem bài này. Đế vương của triều Thanh đều là đệ tử nhà Phật, hơn nữa vào thời Khang Hy, Ung Chính, Càn Long, ba triều đại này là thời kỳ thịnh trị nhất của thời tiền Thanh, họ mời pháp sư vào giảng kinh tại cung đình. Chúng ta xem trong ghi chép thấy họ giảng kinh Vô Lượng Thọ, dùng lý luận, giáo huấn của kinh Vô Lượng Thọ để trị quốc, việc làm này rất đáng được tán thán. Trong cung đình mọi người đều đọc kinh, giảng kinh, xây dựng nhận thức chung, đây là cách làm vô cùng trí tuệ, vô cùng cao minh. Họ không dùng ý riêng của chính mình, không bảo người khác nghe ta nói như thế nào đó, không phải như vậy, mà nghe Phật nói! Hoàng đế còn nghe Phật, thần tử và thứ dân đều nghe theo Phật thì lòng người bình lặng, cho nên thiên hạ đại trị. Chúng ta xem bài này của ông thì biết được triều nhà Thanh làm thế nào trị tốt được quốc gia, ở đây đã lộ ra một chút tin tức. “Thượng dụ”, dùng lời hiện nay mà nói chính là huấn từ của hoàng đế.

Trẫm nghĩ dùng tam giáo để dạy dân trong nước giác ngộ, lý cùng xuất phát từ một nguồn, đạo cùng thực hiện nhưng không trái ngược.

Đoạn này là chỉ đạo chính, là tổng cương lĩnh, một lời nói ra hết thảy. Từ “trẫm” này, vào thời đại thượng cổ, tất cả mọi người đều tự xưng là trẫm, cũng giống như chúng ta hiện nay xưng là tôi, thời thượng cổ đều xưng là trẫm. Từ “trẫm” trở thành từ chuyên dùng của hoàng đế là từ thời Tần Thủy Hoàng, Tần Thủy Hoàng mới bắt đầu dùng từ “trẫm” để hoàng đế tự xưng, cho nên về sau mọi người đều không dùng chữ này để tự xưng nữa, chúng ta phải biết nguyên do của chữ này. “*Trẫm nghĩ*”, dùng lời hiện nay mà nói là “tôi cho rằng, tôi cho là”, chính là ý này. “*Tam giáo*” là Nho Thích Đạo, thời xưa Trung Quốc gọi là ba nhà, ba nhà này đều thuộc về giáo học. Quý vị phải nên biết, chữ “giáo” này là giáo học, không phải tôn giáo. Tôn giáo ở Trung Quốc đích thực là về sau rất muộn mới có danh xưng này, hơn nữa không phải bắt nguồn từ Trung Quốc, mà là từ Nhật Bản truyền qua, cho nên ở Trung Quốc không có danh từ tôn giáo, cũng không có khái niệm về tôn giáo, đây là từ bên ngoài truyền đến.

Người Trung Quốc nói đến giáo thì nghĩa là giáo hóa, nghĩa là giáo dục, làm thế nào giáo hóa chúng sanh. Ý nghĩa của hai từ “giáo hóa” này rất hay, giáo là hành vi, hóa là kết quả. Chúng ta tiếp nhận giáo huấn của thánh hiền nhân, vì vậy sinh ra thay đổi, việc này thường gọi là thay đổi khí chất, hóa ác thành thiện, hóa mê thành ngộ, hóa phàm thành thánh, đây là nói hiệu quả của giáo học. Cho nên, người Trung Quốc dùng từ vựng, giáo là nhân, hóa là quả, ý nghĩa rất hoàn mỹ, đây là nói đến ba loại giáo dục của nhà Nho, nhà Đạo, nhà Phật. “*Dạy dân trong nước giác ngộ*”, là dạy nhân dân giác ngộ. Trong nước là chỉ cho Trung Quốc, ở Trung Quốc xúc tiến giáo dục giác ngộ nhân dân, ý nghĩa này hay biết bao! Quyết không phải mê tín, là dạy chúng sanh giác ngộ. “*Lý cùng xuất phát từ một nguồn*”, lý luận căn cứ của nó là như nhau, từ trên hình thức mà thấy thì đều căn cứ vào hiếu đạo, sư đạo, ba nhà Nho Thích Đạo đều giảng hiếu đạo, đều giảng tôn sư. Tuy là cách nói của họ không như nhau, phương pháp cũng có khác biệt, nhưng mục tiêu phương hướng của họ nhất định là giống nhau, cho nên “*đạo cùng thực hiện nhưng không trái ngược*”. Trung Quốc có diện tích lãnh thổ lớn như vậy, nhiều nhân khẩu đến như vậy, thời xưa quốc gia không lập nhiều trường học như thế, vậy ai giáo hóa chúng sanh? Đều do ba nhà này gánh vác trách nhiệm giáo hóa chúng sanh, giúp đỡ quốc gia, giúp đỡ đế vương, giúp đỡ xã hội, khiến xã hội đại chúng chân thật đạt được đời sống hạnh phúc, an hòa, lợi lạc. Đây là một câu mà nói ra hết thảy lợi ích thù thắng của tam giáo.

Tuy nhiên con người có phân biệt, chấp trước, họ có phiền não tập khí, thế nên không bao dung lẫn nhau, loại tình hình này không khó lý giải. Xã hội ngày nay vấn đề này ngày càng nghiêm trọng, lỗi lầm sinh ra từ chỗ nào vậy? Ung Chính cũng dùng một câu mà nói ra hết cả:

Chỉ vì con người không thể hốt nhiên quán thông.

Đây là lỗi lầm căn bản. Vì sao không thể bao dung lẫn nhau, vì sao đổ kỹ bài xích lẫn nhau? Chính là không thể hốt nhiên quán thông. Hốt nhiên là đại ngộ, có thể ngộ nhập cảnh giới của thánh hiền nhân, sự lý quán thông rồi thì vấn đề gì cũng đều có thể giải quyết. Nhưng do không thể hốt nhiên quán thông.

Bởi vì mỗi người có tâm khác nhau.

Tâm khác nhau chính là nói về vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của mỗi người không như nhau.

Tâm mỗi người thấy khác nhau.

Mỗi người có cách nhìn, cách nghĩ không như nhau, thế là phiền não tập khí hiện tiền.

Kẻ mộ Đạo, nói Phật không tôn quý bằng Đạo.

Mộ Đạo chính là Đạo giáo, tín đồ của Đạo giáo nói Phật không tôn quý bằng Đạo, cho nên tôn trọng Đạo, xem thường Phật, vấn đề liền xảy ra.

Người theo Phật thì nói Đạo không lớn bằng Phật.

Đệ tử Phật tôn sùng Phật, xem Phật lớn, Đạo không lớn bằng Phật.

Còn người học Nho thì bài bác cả hai, cho là dị đoan.

Học trò của Không tử thì bác bỏ Đạo và Phật, cho là dị đoan. Dị đoan chính là không phải chánh pháp, là cách nói khách sáo hơn so với nói tà pháp, không phải chánh đạo, thế là tam giáo bài bác lẫn nhau.

Ôm lòng riêng tư, tranh nhau phần thắng, không ai nhường ai.

Sự việc này từ xưa đến nay đã có, nhất là giữa tín đồ với tín đồ, tồn tại đối lập mâu thuẫn, đôi bên tranh phần thắng, không ai nhường ai, vượt lên trên mà đi, nhưng

không ai vượt lên trên được. Mấy ngày trước, cư sĩ Lý Mộc Nguyên còn nói với tôi, trước đây đệ tử môn hạ của Thái Hư cùng đệ tử môn hạ của Viên Anh không thể hòa thuận lẫn nhau, họ công kích lẫn nhau, không chịu nhường nhịn nhau. Sau đó hai vị lão pháp sư này gặp nhau rất khiêm nhường, tín đồ của các ngài nhìn thấy nhưng chẳng hiểu vì sao hai vị lão hòa thượng này gặp nhau lại lễ độ đến như vậy? Trước đây không hề có việc này, bên dưới không phục, họ luôn cho rằng sư phụ của mình rất tuyệt, là số một, người khác đều không bằng. Hiện nay loại tập khí này ngày càng sâu hơn, đến đâu cũng đều có thể nhìn thấy. Cho nên chúng ta đọc bài “thượng dụ” này cảm xúc rất sâu. Hay nói cách khác, bên trên không có lỗi lầm, lỗi lầm đều là ở bên dưới. Chúng ta xem tiếp đoạn sau:

Trăm đối với lý luận của tam giáo, cũng đều xem bình đẳng như nhau mà thôi.

Câu này là do chính hoàng đế Ung Chính tự nói, cách nhìn của ông đối với tam giáo không giống như người khác. Vì sao vậy? Vì ông đã hạ công phu ở tam giáo, chỗ này chính là phía trước nói “*hốt nhiên quán thông*”. Cho nên “*cũng đều xem bình đẳng như nhau mà thôi*”, tam giáo đích thực bình đẳng. Ngày nay, chúng ta thấy Singapore hiện tại có chín tôn giáo, ngày trước chín tôn giáo này không hề qua lại với nhau, cũng là vì mỗi tôn giáo đều cho chính mình là đệ nhất, người khác luôn là không bằng mình, trong Phật pháp gọi là “khen mình chê người”. Phật nói việc khen mình chê người này ở trong “Du-già Giới Bản” là trọng giới, đều được xếp vào giới điều trong “Phạm Võng Giới Bản”, không cho phép điều này. Khen mình chê người là đang tạo nghiệp, bạn không hiểu rõ người khác nên xem thường hủy báng họ, tội này rất nặng. Khen mình là ngạo mạn, là thuộc về một phần của tham sân si. Người chân thật có trí tuệ biết được pháp pháp bình đẳng, Phật nói trong kinh Kim Cang: “*Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp.*” Có một số người nói rằng, pháp môn bình đẳng mà Phật nói đó đại khái là tất cả kinh giáo mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói. Đây là do chúng ta nghĩ như vậy, có phải là ý của Phật hay không? Ai cũng không dám nói. Ý của Phật có phải là thế không? Ngày nay chúng ta đọc Hoa Nghiêm, từ trong khái thị của Hoa Nghiêm chúng ta thấy ý của Phật không phải là ý này. Pháp môn bình đẳng mà Phật nói là tất cả pháp thế xuất thế gian, bao gồm tất cả các tôn giáo, còn bao gồm cả tà pháp. Vì sao vậy? Vì như vậy

nó mới có thể tương ứng với Đại Phương Quảng. Ở đây không thu nhận tà pháp, vậy thì không phải là Đại Phương Quảng.

Tà pháp và chánh pháp cũng bình đẳng, đạo lý này rất khó hiểu, vì sao nói nó bình đẳng? “*Cùng xuất phát từ một nguồn.*” Chánh pháp là do tâm hiện thức biến, tà pháp cũng là do tâm hiện thức biến, rời khỏi tâm thức thì thế xuất thế gian không có pháp nào có thể được. Vậy từ đâu mà phân định tà chánh? Chúng ta đọc kinh Đại thừa nhiều thì hiểu được, thứ tương ứng với pháp tánh thì gọi là chánh, trái ngược với pháp tánh thì gọi là tà, tà chánh được phân định như vậy. Chúng ta khoan bàn đến tương ứng hay không tương ứng, gốc là một thứ, đều là từ đây sanh ra, chúng ta phải sâu sắc hiểu rõ đạo lý này. Sau đó quay đầu lại quán sát chính mình, một niệm tâm thiện của chúng ta là chánh, một niệm tham sân si là tà, tà chánh ở ngay bản thân. Một niệm ác là từ trong vọng tưởng, phân biệt biến hiện ra; một niệm thiện là từ trong chánh tri biến hiện ra. Vọng tưởng cùng chánh tri là một, không phải hai, khi mê thì gọi là vọng, giác rồi thì gọi là chánh. Do đây có thể biết, chánh pháp hay tà pháp chính là giác hay mê mà thôi. Giác ngộ rồi thì tà pháp biến thành chánh pháp, mê rồi thì chánh pháp cũng biến thành tà pháp, đây mới là chân thật hiểu rõ đạo lý. Cho nên, những điều mà tam giáo dạy người đều gọi là giác, giác chính là chánh pháp, dạy người chuyển mê thành giác. Tướng của mê là sáu cõi, ba đường ác, tướng của giác ngộ là tứ thánh, nhất chân. Hiện tướng không như nhau, quả báo không như nhau, quả báo của mê là khổ, quả báo của giác ngộ là vui, cho nên:

Nếu có thể xem bình đẳng như nhau.

Dùng tâm thanh tịnh, bình đẳng để xem.

Thì có thể bỏ qua sự khác biệt về hình thức bên ngoài mà lĩnh ngộ được điểm tương đồng về lý tánh bên trong. Cho nên mới biết tam giáo vốn chẳng khác tông chỉ, đều mong muốn con người hướng thiện mà thôi.

Bạn chân thật hiểu rõ, chân thật thông đạt rồi thì bạn sẽ không chú trọng hình thức mà chú trọng nội hàm của nó, chú trọng thực chất của nó. Tôi lần đầu khi gặp mặt tổng thống Nathan, ông nói với tôi một câu thế này: “Trong tất cả các tôn giáo, ông tôn trọng nhất chính là Phật giáo, Phật giáo trọng thực chất, không trọng hình thức.” Lời nói này là người rõ lý, người không rõ lý không thể nói ra được, cho nên chúng tôi rất tôn kính ông. Có thể thông qua cửa ải này thì không chỉ tôn giáo

của thế xuất thế gian đều bình đẳng, mà tất cả các pháp đều bình đẳng, bình đẳng tánh trí của chúng ta mới có thể hiện tiền, phân biệt chấp trước mới có thể buông xuống. Cho nên, trong pháp Đại thừa nói: “Người viên thuyết pháp, không pháp nào không viên.” Lại nói với chúng ta: “Có pháp nào không phải Phật pháp?” Tất cả pháp đều là Phật pháp, không có một pháp nào chẳng phải là Phật pháp, yêu ma quỷ quái cũng là Phật pháp. Phật là gì? Phật nghĩa là giác, chỉ cần bạn thông đạt tường tận, giác ngộ rồi thì pháp này gọi là Phật pháp. Nếu bạn không hiểu rõ, không giác ngộ, mê ở trong đó thì kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm cũng không phải là Phật pháp, phải hiểu rõ đạo lý này. Pháp là tất cả các pháp, đây là đạo lý của vũ trụ nhân sinh mà bình thường chúng ta giải thích, hết thấy quá trình diễn biến, hình tướng, dùng một danh từ chung để đại diện thì gọi là “pháp”. Phật nghĩa là gì? Đối với các pháp này đều rõ ràng thông đạt thì gọi là Phật, tất cả pháp thế xuất thế gian triệt để thông đạt sáng tỏ thì chúng ta gọi người này là Phật, họ không mê hoặc đối với tất cả pháp.

Sau khi tường tận thì chúng ta mới hiểu được, chỉ cần là chánh pháp, chánh pháp là gì? Là tương ưng với thiện, tương ưng với giác. Tiêu chuẩn của Phật pháp là ba chữ “giác chánh tịnh”, tương ưng với giác chánh tịnh thì gọi là Phật pháp, trái ngược với giác chánh tịnh thì chúng ta gọi là tà pháp. Quý vị thử nghĩ xem, pháp làm gì có tà chánh? Tà chánh là ở mê ngộ, ngộ rồi thì giác chánh tịnh, mê rồi thì chính là mê tà nhiễm. Đối lập với giác là mê, đối lập với chánh là tà, đối lập với tịnh là nhiễm. Nếu pháp này dạy chúng ta mê tà nhiễm thì không phải là chánh pháp, chúng ta gọi nó là tà giáo, tà pháp; họ dạy chúng ta giác chánh tịnh thì đây là chánh pháp. Chúng ta chưa minh tâm kiến tánh, hay nói cách khác, chúng ta còn ở trong mười pháp giới thì phải học chánh pháp, phải viễn ly tà pháp, đợi đến khi bạn ra khỏi mười pháp giới, bạn vào được nhất chân pháp giới rồi thì tà chánh sẽ không còn. Ở trong mười pháp giới có tà chánh, trong nhất chân pháp giới không có, nhất chân pháp giới là đại giác viên mãn, phải hiểu đạo lý này. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây. “Thượng dụ” này, phía sau còn có một đoạn lớn, ngày mai chúng ta giảng tiếp.